TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ SÔNG CẦU** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HS-ST
Ngày: 10/09/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SÔNG CẦU - PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Trần Văn Tôn
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Phạm Thị Hiệp
2/ Ông Nguyễn Xuân Bình
Thư ký phiên toà: Ông Lò Nhật Chuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu
Đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thông – Kiểm sát viên

Trong các ngày 06, 10 tháng 09 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2018/HSST ngày 09 tháng 08 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/HSST-QĐ ngày 27 tháng 08 năm 2018, đối với bị cáo:

Phạm Thành L (tên gọi khác: "Chó"), sinh năm 1990 tại thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên, Nơi ĐKHKTT và chổ ở: KP.PH, P.XĐ, thị xã SC, tỉnh PY; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Con ông Phạm Thành T, sinh năm 1968 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1971; Có vợ tên Thạch Mỹ S, sinh năm 1993, có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt

***Người bị hại:**
- Bùi Văn T, sinh năm 1993
Trú tại: KP.PV, P.XĐ, thị xã SC, tỉnh PY.
Có mặt

***Người làm chứng:**
- Thạch Mỹ Sa, sinh năm 1992
Trú tại: KP.PH, P.XĐ, thị xã SC, tỉnh PY
Vắng mặt
- Lê Văn T, sinh năm 1950. Trú tại: KP. VP, P.XT, thị xã SC, tỉnh PY. Có mặt
- Nguyễn Văn H, sinh năm 1978
- Lê Văn H, sinh năm 1989

Đều trú tại: KP.VP, P.XT, thị xã SC, tỉnh PY.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ ngày 04/08/2017, Phạm Thành L lên ghe của ông Lê Văn T đang neo đậu tại cảng cá Vạn Phước thuộc KP.Vạn Phước, P.Xuân Thành, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên lén lút lấy 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J7 Prime đang mở nhạc để trong bao gạo là điện thoại của anh Bùi Văn T (là người đi biển cho ông T). Khi lấy được điện thoại Lâm tắt nguồn và tháo ốp lưng điện thoại ném xuống biển rồi đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày Lâm đón xe khách và thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa bán điện thoại trộm cắp được cho một cửa hàng điện thoại (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 2.000.000 đồng sử dụng tiêu xài cá nhân.

Tại bản bản kết luận định giá số 17/KL-HĐĐG ngày 05/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Sông Cầu kết luận: Tại thời điểm ngày 05/08/2017, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng đã qua sử dụng từ tháng 03/2017 có giá trị là 2.500.000 đồng; 01 ốp lưng điện thoại di động màu trắng, mới mua có giá 30.000 đồng vào thời điểm tháng 03/2017 có giá trị 0 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động màu trắng (CQĐT không thu được)

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường trước cho bị hại được số tiền 500.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 08 tháng 08 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo Phạm Thành L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa Phạm Thành L khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu đã truy tố.

Người bị hại Bùi Văn T xác định chính bị cáo Phạm Thành L là người lén lút lấy điện thoại của bị hại, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị điện thoại với số tiền 2.500.000 đồng ngoài ra không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Phạm Thành L thừa nhận hành vi phạm tội, vào khoảng 02 giờ ngày 04/08/2017 chính bị cáo lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung J7 Prime của anh Bùi Văn T, giá trị tài sản bị cáo đã chiếm đoạt là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*. Nên hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác, đã được

thẩm tra tại phiên tòa. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục trước cho bị hại một phần hậu quả, phạm tội gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Nên cần xem xét giảm nhẹ phần nào khi lượng hình, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo: Phạm Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b,p, g, h khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo Phạm Thành L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, giao bị cáo cho UBND phường XĐ, thị xã SC, tỉnh PY giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*.

Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động màu trắng (CQĐT không thu được). Nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn, hối cải việc bị cáo đã làm và xin hứa sau này không giám vi phạm pháp luật và đồng thời xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Sông Cầu, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu. Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Phạm Thành L có đủ năng lực và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và điều khiển hành vi của mình sao cho phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo Phạm Thành L biết rõ trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, sẽ bị xử lý theo quy định. Nhưng vì ham muốn nhất thời để có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã lén lút trộm điện thoại di động của bị hại, tài sản ở vào thời điểm bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng)*. Nên hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

[3] Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá số 17/KL-HĐĐG ngày 05/06/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Sông Cầu, không gian, thời gian, địa điểm, mà bị cáo đã chiếm đoạt tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[4] Hành vi lén lút trộm cắp tài sản của bị cáo Phạm Thành L là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Nên cần xử lý đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục trước cho bị hại một phần hậu quả, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này chưa có lần phạm tội nào khác, có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này đối với xã hội.

[5] Do đó quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 08/08/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sông Cầu truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Không oan gì cho bị cáo.

[6] Xét lời đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa tuyên bố bị cáo: Phạm Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b,p, g, h khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Phạm Thành L từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 2.500.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại 500.000 đồng, còn lại 2.000.000 đồng buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

[8] Về vật chứng: : - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động màu trắng (CQĐT không thu được). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thành L phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố:

- Bị cáo Phạm Thành L phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm b,p, g, h khoản 1, 2 Điều 46, Điều 60 BLHS năm 1999.

Xử phạt bị cáo Phạm Thành L 06 *(Sáu)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 *(Một)* năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Thành L

cho UBND phường XĐ, thị xã SC, tỉnh PY giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật về thi hành án hình sự.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 2.000.000đ *(Hai triệu đồng)*

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về vật chứng: : - 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime, màu vàng đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động màu trắng (CQĐT không thu được). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015; điểm đ khoản 1, Điều 12; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thành L phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

5.Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên
- VKSND Tx. Sông Cầu
- Chi cục THADS TX Sông Cầu
- Bị cáo
- Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ Toạ phiên toà

(đã ký)

Trần Văn Tôn